

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 04 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp
Phương án: Đo vẽ bản đồ hiện trạng bản vẽ mặt cắt khu vực khai thác mỏ than Nông Sơn năm 2026

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN THAN - ĐIỆN NÔNG SON - TKV

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn-TKV (V-NSCP), đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 28/05/2021;

Căn cứ Quyết định số 544/QĐ-V.NSCP ngày 20/02/2024 của Giám đốc Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn-TKV, về việc ban hành quy định lựa chọn nhà cung cấp hàng hoá, sản phẩm, dịch vụ đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn vốn sản xuất kinh doanh của Công ty;

Căn cứ Quyết định số 1873/QĐ-TKV ngày 07/11/2023 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc Ban hành Bộ đơn giá các công trình khảo sát, thăm dò Than và Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định 174/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025 của Chính Phủ, quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết 204/2025/QH15 ngày 17/06/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Phương án đo vẽ bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt khu vực khai thác mỏ than Nông Sơn năm 2026 do phòng KTT lập được Giám đốc Công ty phê duyệt;

Căn cứ Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp, phương án: Đo vẽ bản đồ hiện trạng bản vẽ mặt cắt khu vực khai thác mỏ than Nông Sơn năm 2026 do Tổ chuyên gia công ty lập; Báo cáo thẩm định của Tổ thẩm định

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Kế hoạch-Đầu tư-Vật tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự toán chi phí và Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp, Phương án: Đo vẽ bản đồ hiện trạng bản vẽ mặt cắt khu vực khai thác mỏ than Nông Sơn năm 2026, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Giá trị dự toán: 392.979.299 đồng (Bằng chữ: Ba trăm chín mươi hai triệu, chín trăm bảy mươi chín nghìn, hai trăm chín mươi chín đồng) – Đã bao gồm thuế VAT 8%

2. Nguồn vốn: Từ nguồn chi phí SXKD của công ty

3. Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Theo phụ lục 01 đính kèm

4. Yêu cầu năng lực, kinh nghiệm của nhà cung cấp: Theo phụ lục 02 đính kèm

Điều 2. Triển khai thực hiện:

- Phòng KĐV chủ trì tổ chức lựa chọn nhà cung cấp
- Phòng KTĐ triển khai hợp đồng đã ký kết.

Điều 3. Trưởng các phòng: TCHC, KĐV, KTĐ, TCKT căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các Phó Giám đốc (e-copy);
- Lưu VT, KĐV, BQT (9). *W*

GIÁM ĐỐC



Trần Hữu Thắng

1004
CÔNG
CỔ P
THAN
ÔNG
TH
H PH

PHỤ LỤC 01: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP

Dịch vụ: Đo vẽ bản đồ hiện trạng bản vẽ mặt cắt khu vực khai thác mỏ than Nông Sơn năm 2026

(Kèm theo quyết định ngày 22/04/2026)

Đơn vị: Đồng

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà cung cấp	Phương thức lựa chọn nhà cung cấp	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà cung cấp	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Ghi chú
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10
I	Phần công việc đã thực hiện Không có								
II	Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu Không có								
III	Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	392.979.299							
1	Phương án: Đo vẽ bản đồ hiện trạng bản vẽ mặt cắt khu vực khai thác mỏ than Nông Sơn năm 2026	392.979.299	Từ nguồn SXKD của công ty	Ký hợp đồng trực tiếp theo quy định tại điểm điểm a, khoản 2, Điều 11, Quyết định số 544/QĐ-V.NSCP ngày 20/02/2024 của Công ty	Khoản 3, Mục V, phụ lục 02, Quyết định số 544/QĐ-V.NSCP ngày 20/02/2024 của Công ty	Quý II/2025	Theo đơn giá cố định	12 tháng	
IV	Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu								
	Dự phòng								
	Tổng cộng:	392.979.299							

ĐÃ IN
V
ĐIỂN
ON
AN
TY
373

PHỤ LỤC 02: YÊU CẦU NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM CỦA NHÀ CUNG CẤP
(Kèm theo quyết định ngày 22/04/2026)

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ yêu cầu	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	
1	Giấy phép hoạt động	Có đăng ký thành lập, hoạt động do cơ quan có thẩm quyền của nước mà Nhà cung cấp đang hoạt động cấp	
2	Hoạch toán tài chính	Hạch toán tài chính độc lập	
3	Tình hình tài chính	Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật	
4	Đảm bảo cạnh tranh	Không có tên trong danh sách các nhà cung cấp bị cấm tham gia quá trình TKV, đơn vị lựa chọn NCC	
5	Hợp đồng tương tự	Có 01 hợp đồng tương tự đo vẽ bản đồ mỏ than hiện trạng có giá trị thực hiện 250.000.000 đồng trở lên	